TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 11-9-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

***- Thư ký phiên toà*:** bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn G, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã Đ, huyện AD, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: thôn A, xã A, huyện AD, thành phố Hải Phòng; chỗ ở khác: gác 2 CT5 A6 phường Q, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Hoàng Thị Th (đều đã chết); có vợ là Dương Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 06/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15-12-2022, đến ngày 20-12-2022 chuyển tạm giam - Có mặt.

- *Người làm chứng:* anh Bùi Quang Kh - Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Hà Xuân Th - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên chiều tối ngày 13-12-2022, Phạm Văn G điều khiển xe mô tô một mình đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tìm mua ma tuý, mục đích vừa sử dụng cho bản thân vừa bán lại kiếm lợi. Tại đây, G gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết số tiền 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng được 02 túi nilon loại to chứa ma túy "đá" và 80.000 (tám mươi nghìn) đồng được 02 viên "hồng phiến". Sau khi mua được số ma túy trên, G mang về nơi ở đồng thời là xưởng làm việc của G tại thôn A, xã A, huyện AD chia một phần số ma túy "đá" mua được thành 10 túi nilon nhỏ, mục đích để bán lại với giá 200.000 đồng/01 túi và sẽ bán lại 02 viên hồng phiến với giá 100.000 đồng. Nếu có người hỏi mua hết thì G sẽ bán hết số ma túy trên. Số ma túy "đá" còn lại sau khi chia trong 02 túi nilon to ban đầu, G cất giấu vào hộp nhựa trong ngăn bàn làm việc phòng ngủ của G.

Ngày 14-12-2022, G đã bán 01 túi nilon ma túy "đá" với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng cho Bùi Quang Kh, sinh năm 1989, địa chỉ: thôn 3, xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng tại khu vực ngã tư Quán Toan (gần Cống Trắng), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Số ma túy bán cho Kh là G lấy từ 02 túi nilon lớn chứa ma túy "đá" còn lại (sau khi đã chia ra 10 túi nilon nhỏ) mà G mua từ ngày 13-12-2022. Ngoài ra, G khai còn bán cho người phụ nữ tên Ng ở xã A, huyện AD 01 túi nilon ma túy "đá" với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 15-12-2022, G lấy 04 túi nilon nhỏ chứa ma túy "đá" trong số 10 túi đã chia cất vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 15C1-16345, mục đích mang đi bán cho khách nào hỏi mua, rồi điều khiển xe mô tô từ nhà ở thôn A, xã A, huyện AD đi làm. Khi đi đến khu vực trước số nhà 117 đường Hùng Vương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ: trong cốp xe mô tô của G có 01 túi nilon màu xanh kích thước khoảng 8cmx10cm trong có 04 túi nilon kích thước khoảng 1,5cmx2,5cm bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu đen bên trong có 1.150.000 (một triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn G, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị L và 01 xe mô tô màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 15C1-16345. Cơ quan Công an đã đưa G cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của G tại gác 2 CT5 A6 Q, quận HB không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở khác của G tại thôn A, xã A, huyện AD thu giữ:

+ Trong lọ nhựa màu xanh trên bàn cạnh giường trong phòng ngủ của G 06 túi nilon kích thước khoảng 1,5cmx2,5cm bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

+ Trong hộp nhựa màu trắng kích thước khoảng 6cmx06cmx02cm tại ngăn bàn cạnh giường ngủ của Phạm Văn G: 02 túi nilon kích thước 04cmx7cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 02cmx2,5cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng trên 1 mặt viên nén có chữ "wp".

+ Trong phòng ngủ của Phạm Văn G: 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 cân điện tử; 02 ống nhựa cắt vát đầu; các vỏ túi nilon và 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 87/KL-KTHS(MT) ngày 19-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"tinh thể màu trắng của mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,89 gam, loại: Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,32 gam, loại: Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,07 gam, loại: Methamphetamine; hai viên nén màu hồng của mẫu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,19 gam, loại: Methamphetamine"*. Như vậy, tổng khối lượng ma túy là 5,47 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn G khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Toàn bộ số ma túy bị Công an thu giữ, G khai dùng để bán lại cho người khác kiếm lợi. Ngoài ra, G khai đã bán ma túy nhiều lần, mỗi ngày bán cho khoảng 2-3 người, tuy nhiên không biết họ tên, địa chỉ cụ thể người mua. Ngày 15-12-2022, G bị Công an kiểm tra bắt giữ khi đang mang theo ma túy mục đích đi bán cho khách nếu có người hỏi mua. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản, vật chứng: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, cùng vỏ bao gói được niêm phong trong bì giấy có dấu niêm phong số 87MT/PC09, 01 điện thoại Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu xanh, 01 ví giả da màu đen, 02 bộ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 cân điện tử, 02 ống nhựa cắt vát đầu, các vỏ túi nilon và số tiền 13.150.000 (mười ba triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Đối với 01 xe mô tô màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát: 15C1-16345, qua xác minh chiếc xe này Phạm Văn G mua tại một cửa hàng ở Quán Toan cho con trai là Phạm Thành Đ đi học. Ngày 15-12-2022, anh Đ cho G

mượn xe nhưng không biết G sử dụng đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho anh Đ. Đối với 01 thẻ căn cước công dân thu giữ của G, Cơ quan Công an tiếp tục quản lý.

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKSHB ngày 21-8-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Phạm Văn G nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, Kết luận giám định và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Phạm Văn G thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Văn G từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15-12-2022. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo số tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Về xử lý tài sản, vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong 01 bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 87MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá tự chế, 01 cân điện tử, 02 ống nhựa cắt vát 01 đầu, các vỏ túi nilon do liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với 01 ví giả da màu đen là tài sản của bị cáo, tuy nhiên bị cáo không nhận lại và xác định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 13.150.000 (mười ba triệu một trăm năm mươi nghìn) thu giữ của bị cáo; trong đó có số tiền 500.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Bùi Quang Kh và 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho người tên Ng cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước do liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại cho bị cáo số tiền còn lại là 12.450.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 xe mô tô màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát: 15C1-16345, qua xác minh chiếc xe này Phạm Văn G mua tại một cửa hàng ở Quán Toan cho con trai Phạm Thành Đ đi học. Ngày 15-12-2022, anh Đ cho G mượn xe nhưng không biết G sử dụng đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho anh Đ. Đối với 01 thẻ căn cước công dân thu giữ của G, Cơ quan Công an tiếp tục quản lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Quang Kh là người mua ma túy của Phạm Văn G để sử dụng cho bản thân, Cơ quan điều tra không thu giữ được lượng ma túy; xác minh nhân thân Kh chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra đã gửi công văn và tài liệu liên quan đến Công an xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng để có hình thức xử lý đối với Kh theo quy định.

Đối với người phụ nữ tên Ng mua ma túy của G ngày 14-12-2022 và các đối tượng khác đã mua ma túy của G trước ngày bị bắt quả tang, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho G ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* tại phiên tòa, người làm chứng là anh Bùi Quang Kh, người chứng kiến là ông Hà Xuân Th vắng mặt. Xét thấy, người làm chứng, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt

người làm chứng, người chứng kiến do trước đó người làm chứng, người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người làm chứng, người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: ngày 14-12-2022, Phạm Văn G đã bán 01 túi nilon ma túy "đá" với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng cho Bùi Quang Kh. Số ma túy bán cho Kh là G lấy từ 02 túi nilon lớn chứa ma túy "đá" còn lại (sau khi đã chia ra 10 túi nilon nhỏ) mà G mua từ ngày 13-12-2022. Ngoài ra, G còn bán cho người phụ nữ tên Ng ở xã A, huyện AD 01 túi nilon ma túy "đá" với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 15-12-2022, Giác lấy 04 túi nilon nhỏ chứa ma túy "đá" trong số 10 túi đã chia cất vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 15C1-16345, mục đích mang đi bán cho khách nào hỏi mua, rồi điều khiển xe mô tô từ nhà ở thôn A, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đi làm. Khi đi đến khu vực trước số nhà 117 đường Hùng Vương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Bị cáo khai nhận là ma túy loại Methamphetamine, mục đích mua ma túy về để bán kiếm lợi. Tại bản Kết luận giám định số 87/KL-KTHS(MT) ngày 19-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"tinh thể màu trắng của mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,89 gam, loại: Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,32 gam, loại: Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,07 gam, loại: Methamphetamine; hai viên nén màu hồng của mẫu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,19 gam, loại: Methamphetamine".* Như vậy, tổng khối lượng ma túy là 5,47 gam, loại: Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Phạm Văn G đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* bị cáo khai đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ ngày 14-12-2022 bán cho Bùi Quang Kh và bán cho một người phụ nữ tên là Ng; ngoài ra, ngày 15-12-2022, bị cáo còn cất giữ 04 túi nilon nhỏ chứa ma túy "đá", mục đích mang đi bán cho khách nào hỏi mua nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt *"Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo là 5,47 gam nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251. Do đó, bị cáo bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy

theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính*: trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như phần căn cước đã nêu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Trước thời điểm bị bắt giữ, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và đã thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý tài sản, vật chứng*: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong 01 bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số

87MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.2] Tịch thu tiêu hủy 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá tự chế, 01 cân điện tử, 02 ống nhựa cắt vát 01 đầu, các vỏ túi nilon do liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với 01 ví giả da màu đen là tài sản của bị cáo, tuy nhiên bị cáo không nhận lại và xác định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.4] Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.5] Đối với số tiền 13.150.000 (mười ba triệu một trăm năm mươi nghìn) thu giữ của bị cáo; trong đó có số tiền 500.000 đồng bị cáo ma túy cho Bùi Quang Kh và 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho người tên Ng cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước do liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại cho bị cáo số tiền còn lại là 12.450.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

[11] *Về các vấn đề khác:*

[11.1] Đối với 01 xe mô tô màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát: 15C1-16345, qua xác minh chiếc xe này Phạm Văn G mua tại một cửa hàng ở Quán Toan cho con trai Phạm Thành Đ đi học. Ngày 15-12-2022, anh Đ cho G mượn xe nhưng không biết G sử dụng đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho anh Đ là có căn cứ. Đối với 01 thẻ căn cước công dân thu giữ của G, Cơ quan Công an tiếp tục quản lý là có căn cứ.

[11.2] Đối với Bùi Quang Kh là người mua ma túy của Phạm Văn G để sử dụng cho bản thân, Cơ quan điều tra không thu giữ được lượng ma túy; xác minh nhân thân Kh chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra đã gửi công văn và tài liệu liên quan đến Công an xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng để có hình thức xử lý đối với Kh theo quy định là có căn cứ.

[11.3] Đối với người phụ nữ tên Ng mua ma túy của G ngày 14-12-2022 và các đối tượng khác đã mua ma túy của G trước ngày bị bắt quả tang, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[11.4] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho G ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn G 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15-12-2022.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với bị cáo Phạm Văn G số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý tài sản, vật chứng: căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong 01 bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 87MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da màu đen; 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá tự chế, 01 cân điện tử, 02 ống nhựa cắt vát 01 đầu, các vỏ túi nilon do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo số tiền 12.450.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 18-8-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền số 0006112 ngày 18-8-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc Phạm Văn G phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung